



Ký bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên
TP.Điện Biên - Tỉnh Điện Biên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1990**/TTr-UBND

Điện Biên, ngày **30** tháng **6** năm 2022

TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội,
mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng
khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên.

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính
phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020
của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP
ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện
pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính
phủ Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 6 năm 2021 của
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị
định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ Quy định
chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.*

Sau khi xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Hội đồng
nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ
giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên
địa bàn tỉnh Điện Biên, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Ngày 22 tháng 8 năm 2021, Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XIV đã
ban hành Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội,
mức trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Điện
Biên; để cụ thể hóa Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, ngày 30/8/2021 Ủy

ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 2816/UBND-KGVX về việc triển khai thực hiện chính sách trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh.

Từ khi ban hành chính sách, toàn tỉnh thực hiện chi trả trợ cấp cho 24.418 người, trong đó 23.073 đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng, hỗ trợ cho 1.345 hộ gia đình chăm sóc nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội, tăng 7.336 người so với cuối năm 2021 và tăng 8.358 người so với thời điểm trước thực hiện Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 22/8/2021. Tổng kinh phí thực hiện 6 tháng đầu năm 2022 ước thực hiện với kinh phí 105.749,5 triệu đồng. Thực hiện hỗ trợ mai táng phí cho 354 đối tượng hưởng trợ cấp xã hội thường xuyên với kinh phí 2.330,9 triệu đồng.

Việc triển khai thực hiện chính sách trợ giúp xã hội theo Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh đã mang lại hiệu quả tốt về an sinh xã hội; mức chuẩn trợ cấp xã hội, mức trợ giúp khẩn cấp được nâng lên; đời sống các đối tượng bảo trợ xã hội phần nào giảm bớt khó khăn. Nhóm đối tượng người cao tuổi từ đủ 75 đến 80 tuổi sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc vùng đặc biệt khó khăn và Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặc biệt khó khăn đã được hưởng trợ cấp xã hội góp phần nâng cao đời sống các đối tượng trên địa bàn.

Qua gần 01 năm triển khai Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã phát sinh một số nhóm đối tượng có hoàn cảnh khó khăn chưa quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ cần được trợ giúp xã hội, cụ thể:

- Người cao tuổi từ đủ 75 đến 80 tuổi sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi không thuộc vùng đặc biệt khó khăn.

- Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống tại xã, phường, thị trấn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi không thuộc vùng đặc biệt khó khăn chưa được hưởng trợ cấp.

- Trong quá trình triển khai chính sách đối với đối tượng chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trung tâm Bảo trợ xã hội gặp khó khăn do một số cháu đã quá 22 tuổi vẫn đang học học nghề, học trung cấp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất, việc cắt trợ cấp khiến các cháu gặp nhiều khó khăn, không có tiền đóng học phí và trang trải chi phí sinh hoạt, nguy cơ bỏ học cao do một số cháu không còn người thân để tiếp tục nuôi dưỡng.

Căn cứ khoản 3, Điều 4 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định:

“Tùy thuộc điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định:

a) *Mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội áp dụng trên địa bàn bảo đảm không thấp hơn mức chuẩn trợ giúp xã hội và mức trợ giúp xã hội quy định tại Nghị định này.*

b) *Đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định này được hưởng chính sách trợ giúp xã hội.*”

Xuất phát từ tình hình thực tế nêu trên, việc quy định bổ sung đối tượng khó khăn khác theo quy định tại điểm b khoản 3, Điều 4 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ là đúng quy định và cần thiết, phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng nhu cầu của một số nhóm đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh và phù hợp với thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Tuy nhiên, việc quy định bổ sung đối tượng theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 4 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định sẽ tác động đến các Điều của Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 Hội đồng nhân dân Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên do đó để tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai, tra cứu và áp dụng Nghị quyết trong thực tiễn, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, đồng thời bổ sung đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, khả năng cân đối ngân sách và đúng thẩm quyền, nhằm triển khai đầy đủ các quy định của Trung ương tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ, bảo đảm người dân gặp rủi ro được hỗ trợ kịp thời từ Nhà nước, các tổ chức và cộng đồng, góp phần bảo đảm công bằng, ổn định xã hội và phát triển bền vững.

2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng văn bản

Việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh được xây dựng trên cơ sở tuân thủ nghiêm túc các quy định tại: Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã

hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh nhằm cụ thể hóa các quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 4 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Thực hiện công văn số 221/TTHĐND-BDT ngày 01/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung đối tượng khó khăn khác chưa được quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ;

2. Sau khi có ý kiến chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị Quyết quy phạm pháp luật Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Nghị Quyết số 53/NQ-TTHĐND ngày 26/01/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, theo đó chấp thuận xây dựng trình ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên. UBND tỉnh đã giao Sở Lao động - Thương binh và xã hội phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết theo đúng quy định về trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đã gửi các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố để lấy ý kiến, hoàn thiện và gửi Sở Tư pháp để thẩm định.

3. Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 699/BC-STP ngày 25/5/2022; Sau khi tiếp thu ý kiến tham gia, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trình.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022, UBND tỉnh đã tổ chức phiên họp tháng 6 để lấy ý kiến tham gia của các Sở, ngành, địa phương đối với Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết được bố cục thành 09 Điều và 04 Phụ lục kèm theo.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

“Điều 1: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh
2. Đối tượng áp dụng

a) Các đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; hộ gia đình, cá nhân nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội, cơ sở trợ giúp xã hội.

b) Đối tượng khó khăn khác, gồm:

Người cao tuổi từ đủ 75 đến 80 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo không thuộc diện quy định tại điểm a khoản 5 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP đang sống tại xã, phường, thị trấn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi không thuộc vùng đặc biệt khó khăn.

Người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo, không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng hoặc có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng nhưng người này đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng (người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng người cao tuổi là vợ, chồng, con của người cao tuổi).

Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo không thuộc đối tượng quy định tại các khoản 1, 3 và 6 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP đang sống tại xã, phường, thị trấn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi không thuộc vùng đặc biệt khó khăn.

Đối tượng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội đang học nghề; học các trường trung cấp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất nếu quá 22 tuổi thì tiếp tục được hưởng các chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội cho đến khi hoàn thành khoá học.

c) Các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Mức chuẩn trợ giúp xã hội

Điều 3. Mức trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng;

Điều 4. Mức hỗ trợ đối với hộ gia đình, cá nhân chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng tại cộng đồng

Điều 5. Mức trợ giúp xã hội cho đối tượng khó khăn khác

Điều 6. Mức trợ giúp xã hội khẩn cấp

Điều 7. Chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội

Điều 8. Nguồn kinh phí đảm bảo

Điều 9. Điều khoản thi hành"

(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

* UBND tỉnh gửi kèm theo các tài liệu:

(1) Báo cáo số 874/BC-SLĐTBXH ngày 22/4/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các sở, ngành đơn vị cơ quan, tổ chức, cá nhân vào dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;

(2) Báo cáo số 609/BC-STP ngày 11/5/2022 của Sở Tư pháp;

(3) Báo cáo số 1210/BC-SLĐTBXH ngày 06/6/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp;

(4) Báo cáo số 1209/BC-SLĐTBXH ngày 06/6/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/2021/NQ-

Hội đồng nhân dân ngày 22 tháng 8 năm 2021;

(5) Tờ trình số 1356/TTr-SLĐTBXH ngày 16/6/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là Tờ trình về việc ban hành Nghị quyết Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh;
- Các ban: VHXX, PC HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô